TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2024/HS-ST
Ngày: 12/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Báu.
Ông Lê Xuân Trọng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 39/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ THU L (Tên gọi khác: Gái), sinh năm: 1975 tại tỉnh Bình Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 1, khu phố H, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H và bà Nguyễn Thị Đ (Chết); có chồng (Chết) và 05 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt)

- Bị hại: Cháu Nguyễn Duy N, sinh ngày: 21/02/2015 (Chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn H, sinh năm: 1949; nơi cư trú: Tổ 1, thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Thành Tr, sinh năm: 1979; nơi cư trú: Tổ 17 A, khu phố 4, phường Đ, thành phố Q, tỉnh Binh Định. (Xin xét xử vắng mặt)

2. Anh Võ Văn V, sinh năm: 1972; nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện P, tỉnh Binh Định. (Xin xét xử vắng mặt)

3. Anh Trương Tấn Tr, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Số 18/1 khu phố 4, thị trấn M, huyện H, Thành Phố Hồ Chí Minh. (Xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Thu L (Tên gọi khác: Gái) là mẹ ruột của cháu Nguyễn Duy N, sinh ngày 21/02/2015. L không có giấy phép lái xe hạng A1 do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp.

Khoảng 07 giờ ngày 24 tháng 02 năm 2024, Nguyễn Thị Thu L điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision, dung tích xilanh 108cm^3, gắn biển kiểm soát 50Y1-221.88 chở cháu Nguyễn Duy N đi từ thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận đến thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. Khoảng Khoảng 08 giờ 40 phút cùng ngày, khi đến đoạn km 1584+500m Quốc lộ 1A thuộc thôn L, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, L điều khiển xe mô tô chạy trên làn đường dành cho xe thô sơ và xe gắn máy. Cùng lúc này, trên làn đường giữa cùng chiều có xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 77C-164.95 kéo theo xe sơ mi rơ móc biển kiểm soát 77R-038.03 do ông Nguyễn Thành Tr, sinh ngày 05/9/1979, trú tại số 1085/37/2 đường T, phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định điều khiển với vận tốc khoảng 50 km/giờ, chạy song song với xe mô tô của L. Khi đầu xe ô tô do anh Tr điều khiển vượt qua với xe mô tô của L thì Nguyễn Thị Thu L bất ngờ điều khiển xe chạy xiên từ phải qua trái để chuyển làn đường sang làn đường hỗn hợp (làn đường giữa), do L không chú ý quan sát nên phần tay lái bên trái của xe mô tô va quẹt vào phần hông bên phải xe ô tô biển kiểm soát 77C-164.95, làm xe mô tô và L ngã nghiên về phía bên trái cùng chiều, cháu Nguyễn Duy N bị ngã về phía bên trái và bị bánh xe ô tô biển kiểm soát 77C-164.95 do anh Tr điều khiển cán qua người. Hậu quả: Cháu Nguyễn Duy N chết tại hiện trường.

Kết luận giám định tử thi số 29, ngày 26/02/2024 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận nguyên nhân chết của cháu Nguyễn Duy N: Nạn nhân chết do vỡ nát xương sọ mặt, rách màng cứng, dập và thoát tổ chức não ra ngoài, đầu mặt biến dạng kèm tổn thương nặng vùng bụng, bụng biến dạng.

Nguyễn Thị Thu L đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị Thu L, số giấy phép AX697337 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/11/2012 và 01 (một) bộ hồ sơ lái xe hạng A1 tên Nguyễn Thị Thu L. Qua xác minh tại xác định: Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh không cấp giấy phép lái xe hạng A1 nêu trên cho L, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Bách Việt, thành phố Hồ Chí Minh không có hồ sơ, dữ liệu người học của L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T quyết định trưng cầu

giám định tài liệu giấy phép lái xe hạng A1 mà L giao nộp. Kết luận giám định số 136, ngày 29/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: "Chữ ký mang tên Dương Tự L trên tài liệu mẫu cần giám định ký hiệu A được tạo ra bằng phương pháp in typo. - Mẫu hình dấu có nội dung "*CHXHCN VIỆT NAM*TP. HỒ CHÍ MINH SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI" không đủ yếu tố giám định. Phôi mẫu giấy phép lái xe hạng A1 gửi giám định ký hiệu A là giả".

Tại bản Cáo trạng số: 37/CT-VKSTN ngày 05 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu L (Tên gọi khác: Gái) về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu L (Tên gọi khác: Gái) phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", với mức án từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù cho hưởng án treo và thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Ngày 24 tháng 02 năm 2024 bị cáo Nguyễn Thị Thu L (Tên gọi khác: Gái) không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định điều khiển xe mô tô có dung tích

xilanh 108cm^3, gắn biển kiểm soát 50Y1-221.88 chở cháu Nguyễn Duy N (Con ruột bị cáo L) ngồi phía sau lưu thông trên đường Quốc lộ 1A. Khi đến Km số 1584+550m thuộc thôn L, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận bị cáo không sử dụng đúng làn đường, chuyển làn đường nhưng không chú ý quan sát và không đảm bảo an toàn nên điều khiển xe va chạm và phần hông bên phải xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 77C-164.95 kéo theo xe sơ mi rơ móc biển kiểm soát 77R-038.03 do anh Nguyễn Thành Tr điều khiển đang chạy cùng chiều. Hậu quả: Cháu Nguyễn Duy N chết (Tại Kết luận giám định tử thi số: 29/KLGĐTT-TTGĐYK-PY ngày 26 tháng 02 năm 2024 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Ninh Thuận) và gây thiệt hại tài sản là 827.000đ *(Tám trăm hai mươi bảy nghìn đồng)* (Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 06/KL-HĐĐGTS ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự huyện T).

Xét thấy hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ và đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu L (Tên gọi khác: Gái) theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân than tốt.

Qua xem xét hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Việc bị cáo gây ra tai nạn dẫn đến chết người là ngoài ý muốn của bị cáo, tuy nhiên bị hại cháu Nguyễn Duy N chết là con ruột của bị cáo nên tinh thần bị cáo rất suy sụp; bản thân bị cáo luôn chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện để áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo theo Điều 2 của Nghị quyết số: 02/VBHN-TANDTC, ngày 07 tháng 9 năm 2022, Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn Thị Thu L (Tên gọi khác: Gái) ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình

sự. Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp được quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thị Thu L (Tên gọi khác: Gái) đã chi tiền mai táng bị hại N, ông Nguyễn H (ông ngoại của cháu Nam) không yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can L. Anh Nguyễn Thành Tr và anh Võ Văn M đã hỗ trợ gia đình Nguyễn Thị Thu L số tiền 62.000.000 đồng, L không có yêu cầu gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho anh Võ Văn V, sinh năm 1972, trú thôn V, xã H, huyện P, tỉnh Bình Định 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 77C-164.95, kéo sơmi rơ moóc biển kiểm soát 77R- 038.03 và giấy tờ có liên quan. Trả lại cho Nguyễn Thành Tr 01 (một) Giấy phép lái xe hạng FC số 520027000639 mang tên Nguyễn Thành Tr do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 05/5/2020.

Trả lại cho anh Trương Tấn Tr, sinh năm 1990, trú 18/1 khu phố 4, thị trấn M, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda số loại Vision màu Đen – đỏ, biển kiểm soát 50Y-221.88.

Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiến hành trả lại tài sản và giấy tờ trên cho chủ sở hữu là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Tạm giữ, đưa vào hồ sơ vụ án 05 đĩa DVD lưu trữ videos trích xuất từ các camera ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị Thu L, số giấy phép AX697337 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/11/2012; 01 giấy phép lái xe hạng A1 đã cắt góc, số AU314585, mang tên Phạm Công Th, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/5/2012; 01 giấy phép lái xe hạng A1 đã cắt góc, số AT491701, mang tên Lê Huỳnh Anh H, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03/01/2012; 01 (một) bộ hồ sơ lái xe hạng A1 tên Nguyễn Thị Thu L bao gồm: 01 bì đựng hồ sơ tên Nguyễn Thị Thu L, 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô (bản gốc); 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị Thu L (bản sao); 01 đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe (bản gốc); 01 giấy chứng nhận sức khỏe (bản gốc).

Đối với anh Nguyễn Thành Tr điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 77C-164.95 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 77R-038.03 đi đúng làn đường, phần đường và tốc độ theo quy định. Việc L bất ngờ chuyển làn đường làm cháu N ngã xuống vị trí bánh xe ô tô do anh Tr điều khiển cán qua người là sự kiện bất ngờ, anh Tr không buộc phải thấy trước hậu quả nên anh Tr không có lỗi. Cơ quan điều tra Công an

huyện T không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Nguyễn Thành Tr là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với việc sử dụng giấy phép lái xe hạng A1 của bị cáo Nguyễn Thị Thu L (Tên gọi khác: Gái), qua giám định kết luận giấy phép lái xe trên là giả. Tuy nhiên, bị cáo L khai nhận thực hiện đúng trình tự, thủ tục về học, thi sát hạch giấy phép lái xe, có hồ sơ gốc kèm theo nên bị cáo L không bắt buộc phải biết giấy phép lái xe trên là giả. Không đủ chứng cứ để kết luận bị cáo L thực hiện hành vi "làm giả, sử dụng giấy phép lái xe giả" nên hành vi của bị cáo L không đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" quy định tại Điều 341 của Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu L (Tên gọi khác: Gái) phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu L (Tên gọi khác: Gái) 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án (Ngày 12/9/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thu L (Tên gọi khác: Gái) cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện H, tỉnh Bình Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu L (Tên gọi khác: Gái) phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 12/9/2024). Người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Nguyễn Thị Thu L (Tên gọi khác: Gái))

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện T;
- CQĐT CA huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện T;
- CC T.H.A dân sự huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Tiến